

Số: 15/2014/XTS/NQ-ĐHCD

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2014

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN XUÂN THÀNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Xuân Thành;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Chứng khoán Xuân Thành ngày 28 tháng 4 năm 2014;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty Cổ phần Chứng khoán Xuân Thành ngày 28 tháng 4 năm 2014;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014**

**Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014**

**Điều 3. Thông qua kết quả hoạt động và báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chính như sau:**

| STT | Chỉ tiêu             | Đơn vị     | Kế hoạch năm 2013 | Thực hiện năm 2013 | Tăng/giảm (%) |
|-----|----------------------|------------|-------------------|--------------------|---------------|
| 1   | Vốn điều lệ          | Triệu đồng | 300.000           | 300.000            | 0,00%         |
| 2   | Doanh thu            | Triệu đồng | 57.616            | 52.057             | -9,64%        |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 40.959            | 42.413             | 3,55%         |
| 4   | Thuế thu nhập        | Triệu đồng | -                 | -                  | -             |



|   |                          |            |        |        |       |
|---|--------------------------|------------|--------|--------|-------|
|   | doanh nghiệp             |            |        |        |       |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế       | Triệu đồng | 40.959 | 42.413 | 3,55% |
| 6 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | Đồng/cp    | 1.365  | 1.414  | 3,59% |

**Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013**

| STT | Chỉ tiêu                   | Nội dung                                                                                                              |
|-----|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Trích lập các quỹ          | Năm 2013, Công ty không thực hiện trích lập các quỹ do Công ty đã trích lập đủ các quỹ theo quy định đến hết năm 2013 |
| 2   | Thù lao HĐQT, BKS năm 2013 | 384 triệu                                                                                                             |
| 3   | Cổ tức                     | Công ty không thực hiện chi trả cổ tức năm 2013, lợi nhuận chưa phân phối năm 2013 sẽ được để lại đầu tư vào Công ty. |

**Điều 5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu chính như sau**

| STT | Chỉ tiêu                   | Đơn vị     | Thực hiện năm 2013 | Kế hoạch năm 2014 | Tăng/ giảm |
|-----|----------------------------|------------|--------------------|-------------------|------------|
| 1   | Vốn điều lệ                | Triệu đồng | 300.000            | 600.000           | 100,00%    |
| 2   | Doanh thu                  | Triệu đồng | 52.057             | 113.738           | 118,49%    |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế       | Triệu đồng | 42.413             | 61.922            | 46,00%     |
| 4   | Thuế thu nhập doanh nghiệp | Triệu đồng | -                  | 13.623            | -          |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế         | Triệu đồng | 42.413             | 48.299            | 13,88%     |
| 6   | Lãi cơ bản trên cổ phiếu   | Đồng/CP    | 1.414              | 1.288             | -8,90%     |

**Điều 6. Thông qua báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013, phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014**

- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013
  - Hội đồng quản trị: 25 triệu đồng/tháng x 12 tháng = 300 triệu đồng/năm
  - Ban Kiểm soát: 7 triệu đồng/tháng x 12 tháng = 84 triệu đồng/năm
- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từ 1/1/2014 đến hết 31/3/2014
  - Hội đồng quản trị: 73.972.603 đồng



- Ban Kiểm soát: 20.712.329 đồng
- Phương án thù lao HĐQT, BKS từ 2/4/2014 đến 31/12/2014: dự kiến 2 tỷ đồng nhưng không vượt quá 4% lợi nhuận sau thuế năm 2014 theo Báo cáo kiểm toán của Công ty.  
Chi tiết việc phân bổ thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ họp và thống nhất thực hiện.

**Điều 7. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty, gồm:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Price Waterhouse Coopers;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC)
- Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên và ký hợp đồng kiểm toán

**Điều 8. Thông qua việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2015**

- **Thông qua việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 1/4/2014**

**Miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Ông Nguyễn Đức Thụy – Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Bà Nguyễn Thị Vui – Thành viên Hội đồng quản trị
3. Bà Nguyễn Thị Mừng – Thành viên Hội đồng quản trị

**Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Bà Thắm Thị Mai Hương – Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Trịnh Xuân Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị
3. Bà Nguyễn Thị Thanh – Thành viên Hội đồng quản trị

- **Thông qua việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 28/4/2014**

**Miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Bà Thắm Thị Mai Hương
2. Bà Nguyễn Thị Thanh
3. Bà Nguyễn Bích Diệp
4. Bà Lê Thị Hồng Tâm



**Bầu bổ sung các thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Ông Ngô Phương Chí
2. Ông Vũ Lâm
3. Ông Lê Đăng Thọ
4. Ông David Frank Woodhouse

**Sau khi thay đổi, Hội đồng quản trị gồm:**

1. Ông Ngô Phương Chí – Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Trịnh Xuân Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị
3. Ông Vũ Lâm – Thành viên Hội đồng quản trị
4. Ông Lê Đăng Thọ - Thành viên Hội đồng quản trị
5. Ông David Frank Woodhouse – Thành viên Hội đồng quản trị

**Điều 9. Thông qua việc thay đổi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011 - 2015**

**Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát:**

1. Ông Dur Văn Toàn – Trưởng BKS
2. Bà Bùi Thị Hoàn – Thành viên BKS
3. Bà Trần Thị Hồng Hà – Thành viên BKS

**Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:**

1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Bà Nguyễn Tú Uyên
3. Bà Trương Thị Mai Loan

**Sau khi thay đổi, Ban kiểm soát gồm:**

1. Bà Nguyễn Thị Hương– Trưởng ban kiểm soát
2. Bà Trương Thị Mai Loan– Thành viên Ban kiểm soát
3. Bà Nguyễn Tú Uyên – Thành viên Ban kiểm soát

**Điều 10. Thông qua việc đổi tên Công ty**

| Nội dung      | Tên cũ                                   | Tên mới                           |
|---------------|------------------------------------------|-----------------------------------|
| Tên Công ty   | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN XUÂN THÀNH   | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB    |
| Tên Tiếng Anh | XUANTHANH SECURITIES JOINT STOCK COMPANY | IB SECURITIES JOINT STOCK COMPANY |
| Tên viết tắt  | XUANTHANHSC                              | IBSC                              |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:



- Lựa chọn thời điểm thay đổi và các thủ tục liên quan đến việc thay đổi tên Công ty. Trong trường hợp tên dự kiến này bắt buộc phải thay đổi do yêu cầu của UBCK, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn tên khác phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Sửa đổi Điều lệ Công ty và các nội dung khác phù hợp với nội dung thay đổi tên

**Điều 11. Thông qua việc thay đổi trụ sở chính của Công ty**

- Địa chỉ cũ: Tầng 5+6 Số 37 Nguyễn Đình Chiểu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ĐHCĐ thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn địa điểm phù hợp, thực hiện các công việc liên quan đến việc chuyển trụ sở chính, thực hiện hồ sơ thay đổi trụ sở chính để UBCKNN cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán, sửa đổi Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi.

**Điều 12. Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Xuân Thành
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần
4. Mã cổ phiếu: VIX
5. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 30.000.000 cổ phần
6. Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 300.000.000.000 đồng
7. Vốn điều lệ sau khi phát hành: 600.000.000.000 đồng
8. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền
9. Tỷ lệ phát hành: 1:1  
 Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm.  
 Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 150 cổ phần.  
 Khi đó cổ đông A sẽ được mua số cổ phần phát hành thêm tương ứng là 150 cổ phần.
10. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
11. Nguyên tắc xác định giá phát hành

Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành, cụ thể:  
 Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/12/2013

$$\begin{aligned}
 \text{Giá trị sổ sách trên} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành}} \\
 \text{mỗi cổ phần} &= \frac{309.617.182.799}{30.000.000} = 10.321 \text{ (đồng/CP)}
 \end{aligned}$$

Giá trị thị trường của cổ phiếu VIX tại ngày 11/4/2014: 13.500 đồng



12. Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành

Tại thời điểm ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu VIX sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned} P_{pl} &= \frac{P_t + Pr_1 * I_1}{1 + I_1} \\ &= \frac{12.000 + [10.000 * (1/1)]}{1 + 1} = 11.000 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

Trong đó:

- + Ppl: là giá cổ phiếu pha loãng;
- + Pt: 12.000 đồng/cổ phần (Giá giả định của VIX tại ngày giao dịch trước ngày giao dịch không hưởng quyền);
- + Pr1: 10.000 đồng/cổ phần (Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu)
- + I1: 1/1 (Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu – sở hữu 01 (một) cổ phần được quyền mua 01 (một) cổ phiếu phát hành thêm).

13. Phương án xử lý số cổ phần cổ đông hiện hữu từ chối mua: Trong trường hợp hết thời gian phân phối cổ phiếu (bao gồm cả thời gian được gia hạn, nếu có), cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc không đăng ký mua hết số lượng cổ phần phát hành thêm thuộc quyền mua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định và thực hiện phân phối số cổ phần này cho đối tác chiến lược, các nhà đầu tư lớn và các nhà đầu tư khác theo những điều kiện phù hợp, với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

14. Thời gian thực hiện: Việc phát hành cổ phiếu tăng vốn sẽ được thực hiện sau khi được chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (dự kiến trong năm 2014)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể.

15. Lưu ký và niêm yết: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán sau khi hoàn tất việc phát hành.

16. Kế hoạch sử dụng vốn và hiệu quả của việc sử dụng vốn

Vốn điều lệ tăng thêm được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của Công ty với cơ cấu hợp lý phù hợp với tiến độ tăng vốn trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả. Dự kiến như sau:

- Đầu tư vào các doanh nghiệp hàng đầu sẽ IPO trong giai đoạn 2014-2016;
- Mở rộng các hoạt động nghiệp vụ, nâng cao năng lực tài chính của Công ty;
- Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chứng khoán cho bộ phận Nghiên cứu phục vụ hoạt động đầu tư của Công ty và cung cấp báo cáo cho khách hàng.

17. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời điểm và lập phương án phát hành chi tiết theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.



- Xây dựng và quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, tìm kiếm, đánh giá các doanh nghiệp có triển vọng phát triển sẽ thực hiện IPO trong giai đoạn tới nhằm quản lý một cách có hiệu quả vốn đầu tư đồng thời đảm bảo theo đúng quy định pháp luật đối với công ty chứng khoán.
- Tiến hành thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán sau khi hoàn tất việc phát hành.

Sửa đổi Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ thực tăng, thực hiện thủ tục đăng ký với UBCKNN để sửa đổi thông tin về Vốn điều lệ theo kết quả thực tế phát hành trong Giấy phép thành lập hoạt động và các thủ tục khác theo quy định

**Điều 13. Thông qua việc chuyển niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh khi Công ty đủ điều kiện theo quy định và lựa chọn mã chứng khoán khi chuyển sàn.**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Lựa chọn thời điểm và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chuyển sàn giao dịch.
- Lựa chọn và quyết định mã chứng khoán phù hợp khi chuyển sàn.

**Điều 14. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo tờ trình của Hội đồng quản trị và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc thay đổi chi tiết phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.**

**Điều 15. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các công việc liên quan đến các nội dung đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.**

**Điều 16. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 28/4/2014. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Xuân Thành.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 16;
- Cổ đông;
- UBCKNN;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Sở GDCK tp. Hồ Chí Minh;
- TTLKCK VN;
- Lưu VT.



**THẨM THỊ MAI HƯƠNG**